

2. NHÁNH 2: “PHÒNG TRÁNH XÂM HẠI GIỚI TÍNH CHO BÉ”

Thứ 2, ngày 14 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học : Dạy bé phòng tránh xâm hại giới tính

Lĩnh vực phát triển: TCKNXH

a. Kiến thức:

- Trẻ biết các vùng riêng tư trên cơ thể mình và cơ thể người khác: Vùng miệng, vùng ngực, vùng giữa hai đùi và vùng mông.
- Biết một số đụng chạm (*hành vi*) an toàn là những người thân trong gia đình: Ông, bà, bố, mẹ...
- Biết một số đụng chạm (*hành vi*) không an toàn: Bị người lạ hoặc không phải người thân ôm, hôn, bị đụng chạm vào vùng riêng tư.

2. Kỹ năng:

- Bước đầu có kỹ năng nhận biết, phân biệt các vùng riêng tư trên cơ thể mình, kỹ năng nhận biết và phân biệt đụng chạm an toàn – không an toàn.
- Cùng cố kỹ năng hoạt động nhóm, tập thể, cá nhân.
- Cùng cố kỹ năng nghe và trả lời câu hỏi của cô mạch lạc, rõ ràng.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia các hoạt động.
- Giáo dục trẻ nhận ra những vùng riêng tư, đụng chạm an toàn – không an toàn.

2. Chuẩn bị đồ dùng và phương tiện

a. Đồ dùng của cô:

- Giáo án, tivi, máy tính

- Một số hình ảnh, video về vùng riêng tư, đụng chạm an toàn – không an toàn.
- Hoa, 2 bức tranh in hình bạn trai. 2 bảng từ, 6 vòng thẻ đục.
- Nhạc bài hát “Các bộ phận cơ thể”, “Năm ngón tay xinh”.

b. Đồ dùng cho trẻ:

- Quần áo của trẻ gọn gàng, Trẻ khỏe mạnh, vui vẻ.
- Bảng; Búp bê; Chấm tròn; Que tính. Bông hoa in số 1, 2 cho các đội chơi.

3. Tiến hành

*** ổn định tổ chức Gây hứng thú**

- Giới thiệu thành phần tham dự.
- Cho trẻ vận động theo bài hát “Các bộ phận cơ thể”.
- Trong bài hát có nhắc đến các bộ phận nào?

a. Hoạt động 1: Nhận biết các vùng trên cơ thể.

*** Nhận biết các vùng riêng tư trên cơ thể.**

- Trong các bộ phận đó có một số bộ phận thuộc vùng riêng tư trên cơ thể của mỗi người. Các con có biết vùng riêng tư là vùng nào không?
- Cô giới thiệu 4 vùng riêng tư: vùng miệng, vùng ngực, vùng giữa 2 đùi và vùng mông. Đây là 4 vùng riêng tư trên cơ thể của mỗi người mà không ai được tự ý chạm vào hoặc không ai có thể bắt các con chạm vào đó.
- + Trên cơ thể chúng ta có mấy vùng riêng tư? Đó là những vùng nào?
- Cô cho trẻ lấy búp bê và chấm tròn để nhận biết các vùng riêng tư trên cơ thể búp bê.
- Cho trẻ quan sát búp bê và lấy chấm tròn để gắn lên các vùng riêng tư trên cơ thể bạn búp bê.
- Cô quan sát và hỏi 1 số trẻ chỉ các vùng riêng tư vừa gắn trên búp bê.
- Hàng ngày các con thường chơi với búp bê như thế nào?

=> **Giáo dục trẻ:** Búp bê để các con chơi hàng ngày nên các con có thể chơi gắn lên các bộ phận riêng tư của bạn búp bê. Nhưng khi chơi với các bạn trong lớp, chúng mình không được tự ý đụng chạm các vùng riêng tư của các bạn nhé.

b. Hoạt động 2: Nhận biết đụng chạm (hành vi) an toàn và không an toàn

**** Nhận biết đụng chạm (hành vi) an toàn:***

– Khi các con đi học về được bố hoặc mẹ ôm hôn, con cảm thấy thế nào?

– Ai là người có thể chạm vào các vùng riêng tư của các con?

– Khi các con bị ốm thì ai là người khám bệnh cho các con?

=> Bác sĩ được chạm vào các vùng riêng tư khi thăm khám cho các con mà có mặt bố mẹ con ở đó. Điều đó giúp các con khỏe mạnh.

+ Cô giáo có được đụng chạm vào vùng riêng tư của các con không?

=> Cô giáo cũng chạm được vào vùng riêng tư của các con vì cô thay mặt bố mẹ các con chăm sóc các con hàng ngày khi ở lớp đó là các con bị ướt quần áo, hay đi vệ sinh cô giáo thay quần áo và rửa cho các con.

– Cô cho trẻ quan sát video về đụng chạm an toàn.

+ Các con vừa xem video gì?

=> Các con vừa được xem đoạn video về một số đụng chạm an toàn. Khi chúng ta được những người yêu thương và tin tưởng chạm vào chúng ta thì đó là những đụng chạm tốt và an toàn.

**** Nhận biết đụng chạm (hành vi) không an toàn:***

– Cô cho trẻ xem video về đụng chạm không an toàn.

+ Các con vừa xem video về điều gì?

+ Con có nhận xét gì về những hành động đó?

– Khi người lạ có hành động đụng chạm vào các vùng riêng tư trên cơ thể và những đụng chạm đó khiến các con sợ hãi, không thoải mái, đó chính là đụng chạm không an toàn.

– Nếu các con bị người lạ đụng chạm vào vùng riêng tư trên cơ thể các con sẽ làm gì?

=> Nếu có người lạ đụng chạm vào các vùng riêng tư trên cơ thể các con thì các con nhớ phải la hét, bỏ chạy và hãy kể ngay cho bố mẹ, ông bà hoặc cô giáo để mọi người sẽ giúp đỡ các con có cách phòng tránh những đụng chạm không an toàn đó.

– Bài hát “Năm ngón tay xinh” sẽ giúp các con nhận biết ai là người che chở cho các con và ai là người mà các con phải giữ khoảng cách. Các con hãy đứng dậy và hát và vận động cùng cô theo bài hát “Năm ngón tay xinh”.

– Chúng mình vừa được nhận biết về các vùng riêng tư trên cơ thể và những đụng chạm (hành vi) an toàn và không an toàn.

c. Hoạt động 3: Luyện tập củng cố.

*** Trò chơi: “Thi đội nào nhanh”**

+ **Cách chơi:** Cô có hai bức tranh, có hình mặt trước và mặt sau của bạn trai. Trên hình các bạn trai được gắn rất nhiều các chấm tròn màu đỏ trên các bộ phận. Nhiệm vụ của các đội là bật liên tục qua 3 chiếc vòng lên bóc các chấm tròn đã dán không thuộc vùng riêng tư, chỉ để lại các chấm tròn thuộc vùng riêng tư trên cơ thể.

+ **Luật chơi:** Mỗi bạn lên chỉ được bóc một chấm tròn, bạn đầu hàng về thì bạn tiếp theo mới được lên. Thời gian chơi là 1 bản nhạc, đội nào để lại các chấm tròn đúng trên 4 vùng riêng tư là đội đó dành chiến thắng.

– Cô kiểm tra kết quả 2 đội chơi

*** Trò chơi: Thử tài của bé**

+ **Cách chơi:** Chia lớp thành 3 đội, mỗi đội có các thẻ số 1, 2 tương ứng với đáp án của mỗi câu hỏi. Lần lượt câu hỏi sẽ xuất hiện trên màn hình, các đội chú ý nghe câu hỏi cũng như đáp án của từng câu hỏi. Khi cô nói thời gian thảo luận bắt đầu các thành viên trong đội cùng nhau trao đổi. Khi đồng hồ đếm ngược kết thúc, các đội sẽ giơ đáp án mà mình chọn lên. Đội nào chọn đúng sẽ được tặng một bông hoa.

+ **Luật chơi:** Khi có hiệu lệnh thời gian thảo luận bắt đầu các đội mới được thảo luận, hết giờ các đội mới được chọn đáp án giơ lên. Đội nào được tặng nhiều hoa nhất sẽ là đội chiến thắng.

– **Câu hỏi 1:** Ai là người có thể đụng chạm vào vùng riêng tư trên cơ thể các con ?

+ **Đáp án 1:** Ông bà, bố, mẹ

+ **Đáp án 2:** Hàng xóm, người xa lạ.

– Câu hỏi 2: Khi bị người lạ đụng chạm vào vùng riêng tư trên cơ thể các con sẽ làm gì?

+ Đáp án 1: Để im và không phản ứng

+ Đáp án 2: La hét và bỏ chạy

– Câu hỏi 3: Nếu bị người khác đụng chạm vào vùng riêng tư con sẽ kể với ai?

+ Đáp án 1: Kể với bố mẹ và cô giáo

+ Đáp án 2: Một mình không kể với ai.

* **Kết thúc:**

– Cô trẻ hát “Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai”.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ đi học muộn.

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên nhắc nhở trẻ đi học đúng giờ.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

.....

.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

Thứ 3, ngày 15 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học : Truyện: Chiếc áo mới

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung câu truyện, nhớ tên các nhân vật trong truyện.
- Rèn cách nói đủ câu, đủ ý cho trẻ.
- Trẻ trả lời được các câu hỏi đàm thoại của cô rõ ràng mạch lạc.
- Giáo dục: Trẻ yêu thích môn học hứng thú tham gia vào các hoạt động trong giờ học.
- Thông qua giờ học giáo dục trẻ biết mặc trang phục phù hợp với thời tiết. Trẻ biết giữ gìn quần áo sạch sẽ.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Giáo án điện tử Powpoint truyện: Chiếc áo mới

- Mũ nhân vật trong truyện

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Giới thiệu truyện

- Cô cho cả lớp hát bài: “Chiếc áo xanh”
- Các con vừa hát bài gì?
- Trong bài hát nói về cái gì làm gì?
- Mẹ bạn nhỏ dặn bạn nhỏ như thế nào?

Có một câu chuyện kể về hai mẹ con nhà bạn thỏ khi mùa đông lạnh lẽo đã qua, mùa xuân ấm áp đã đến mà hai mẹ con nhà bạn thỏ không để ý thay áo để phù hợp thời tiết. Để biết câu chuyện này như thế nào các con chú ý nghe cô kể câu chuyện : “ Chiếc áo mới”

b. Hoạt động 2: Bé nghe cô kể truyện:

* Cô kể lần 1: Kết hợp cử chỉ điệu bộ

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

Cho trẻ làm động tác phôi áo.

* Cô kể lần 2: Kể kết hợp hình ảnh trên máy tính.

*** Đàm thoại**

- Trong câu chuyện có những ai?
- Mùa đông lạnh cóng hai mẹ con thỏ màu áo như thế nào?
- + Giải thích từ khó “ Lạnh cóng”: Rất lạnh
- Mùa xuân đến cánh đồng đầy ắp những gì?
- Mùa xuân đến các con vật khác thay màu áo như thế nào?

- Còn Thỏ con vẫn mặc áo màu gì?

=> Mùa xuân đến Gà Gô thay bộ áo hoa rất đẹp, Nhái bén thay áo màu xanh như cây cỏ, Châu chấu anh thì áo xanh, anh thì áo nâu. Còn Thỏ con vẫn mặc áo trắng tinh

- Các bạn đã chế giễu Thỏ con như thế nào?

- Bị bạn chế giễu Thỏ con như thế nào?

=> thỏ con đã nằng nặc đòi mẹ thay áo cho mình “Nằng nặc” đòi bằng được một thứ gì đấy.

- Thỏ mẹ nói gì với Thỏ con ?

- Sau khi soi gương Thỏ con cảm thấy như thế nào?

Giáo dục: Để có những trang phục phù hợp với thời tiết là nhờ có đôi bàn tay khéo léo của các cô thợ dệt, thợ may đã phải rất vất vả mới may được vì vậy khi mặc quần áo các con phải biết giữ gìn quần áo sạch đẹp .

- Cho trẻ đọc bài thơ “ Chiếc kim khâu”

c. Hoạt động 3: Bé tập kể truyện bằng mua rối nhân vật.

- Cô là người dẫn chuyện các tổ sẽ đóng vai các nhân vật.

- Cô cho trẻ kể theo lời truyện.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ trả lời câu hỏi phát âm ngọng.

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên nói lại cho đúng để trẻ nói theo.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....
.....
b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....
.....
c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4, ngày 16 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Tách, gộp nhóm có 6 đối tượng bằng các cách khác nhau
Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận biết được 6 đối tượng có thể chia làm hai phần theo các cách khác nhau 1-5, 2-4, 3-3.
- Trẻ biết cách chia 6 đối tượng làm hai phần theo các cách khác nhau và biết cách thêm bớt trong phạm vi 6
- Hứng thú trong các hoạt động.
- Giáo dục trẻ ngồi học nghiêm túc lắng nghe theo yêu cầu của cô.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Mỗi trẻ 6 đồ dùng
- Thẻ số: 1, 2, 3, 4, 5, 6

- Mỗi trẻ 6 hạt nút áo , các thẻ số từ 1,2,3,4,5,6
- Ba tranh có hình và số, các hình quần áo có số lượng 2,3,4,5,6
- Bút lông, Xắc xô.
- Hình ảnh Power point

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Ôn nhận biết nhóm đồ vật có số lượng là 6

- Đứng sau mỗi ô cửa của cô có các hình bạn nào nên bấm và đếm hình xem có mấy hình
- Cô gọi một số cháu lên bấm và đếm .
- cô sẽ vỗ trống lắc các con đoán xem cô vỗ mấy tiếng và các con vỗ tay bấy nhiêu cái .

b. Hoạt động 2: Dạy trẻ chia 6 đối tượng làm hai phần

- Cho trẻ lấy khay về chỗ ngồi, cho trẻ đếm xem có bao nhiêu hạt nút
- Bây giờ các con hãy chia cho cô những hạt nút này ra làm hai nhóm.
(Cô gọi một số trẻ và hỏi trẻ chia ra làm hai nhóm mỗi nhóm mấy hạt). Cô viết lên bảng những cách chia (1: 5, 2: 4, 3:3)

* Cho trẻ chia theo yêu cầu của cô:

- Các con hãy chia cho cô nhóm có 1 hạt nút và nhóm có 5 hạt.
- Các con hãy chia cho cô nhóm có 2 hạt nút và nhóm có 4 hạt.
- Các con hãy chia cho cô nhóm có 3 hạt nút và nhóm có 3 hạt.
- Khi trẻ chia nhóm cô cho trẻ chọn số tương ứng đặt vào từng nhóm
- Hỏi trẻ: Có mấy cách chia

* Cho trẻ chia theo ý thích

- Trẻ chia theo ý thích của trẻ
- Hỏi trẻ ai chia giống bạn và chia như thế nào?

- Cô bao quát trẻ và hướng dẫn trẻ
- Cho trẻ cất dọn đồ dùng

c. Hoạt động 3: Củng cố

*** Trò chơi 1 :Tập tầm vông**

- Cách chơi: Cô có 6 hạt nút cô và cháu cùng hát bài : Tập tầm vông , sau đó cô cho trẻ đoán số hạt trên mỗi tay cô . sau đó cô xòe tay ra và đếm số hạt bằng cách đếm từng hạt .
- Luật chơi: Bạn nào làm theo đúng yêu cầu sẽ chiến thắng

***Trò Chơi 2 : Điền vào ô trống cho đúng**

- Cách chơi: Chia ra làm ba nhóm : Cô có những ô trống còn bỏ trống bây giờ nhiệm vụ của các con là chọn hình hay điền số sao cho phù hợp với mỗi ô trống.

Vd: Cô có 3 cái áo con phải thêm mấy cái áo nữa để được tương ứng với số 6

Hay một ô số 2 và ô số 4 con phải tìm hình nào có số lượng phù hợp với 2 gộp 4 thành 6.

- Luật chơi: Trẻ làm đúng theo yêu cầu của cô sẽ chiến thắng

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ chia sai yêu c của cô

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên xuống cạnh trẻ hướng dẫn trẻ chia lại cho đúng

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....
.....
.....
c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ
.....
.....
.....

Thứ 5, ngày 17 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Bật liên tục vào vòng
Lĩnh vực phát triển: Thể chất

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết thực hiện đúng kỹ thuật vận động bật liên tục vào vòng: bật liên tục không chạm chân vào vòng, tiếp đất bằng mũi bàn chân, giữ được thăng bằng khi tiếp đất
- Biết tập đội hình đội ngũ, tập bài tập phát triển chung và hứng thú chơi trò chơi cùng cô.
- Phát triển thể lực cho trẻ. Rèn kỹ năng bật cho trẻ. Rèn tố chất: nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo
- Trẻ có ý thức trong giờ học.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- + Xắc xô. Loa, nhạc. Que chỉ. Bông hoa chữ cái. Hộp quả.
- + Vòng của cô và trẻ.
- + Chữ cái, bàn, ghế, rô dựng chữ cái.
- + Rô dựng 2 quả bóng. Vạch chuẩn bị.
- Trang phục gọn gàng, tâm sinh lí thoải mái

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Khởi động

- Cô cho trẻ đi với các kiểu đi (đi nhanh, chậm, đi bằng mũi chân, gót chân, khom lưng)
- Trẻ cầm tay nhau đứng thành vòng tròn

b. Hoạt động 2: Trọng động

* **Bài tập phát triển chung**(2 lần x 8 nhịp)

- Tay: Hai tay ra trước ngực, 2 tay lên cao (ĐTNM tập 4 lần x 8 nhịp)
- Bụng: 2 tay sau gáy nghiêng người sang 2 bên
- Chân: Ngồi khụy, đứng lên tay lên cao tay ra trước
- Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau

* **Vận động cơ bản : Bật liên tục vào vòng**

- Lần 1 không phân tích mẫu
- Lần 2: cô làm mẫu và phân tích: Khi có hiệu lệnh “Bật” cô khụy gối, dùng sức của cả 2 chân bật vào vòng thứ nhất, tiếp đất bằng mũi bàn chân rồi đến cả bàn chân, giữ thẳng bằng khi tiếp đất, chân không chạm vào vòng. Sau đó nhún chân lấy đà bật tiếp vào các vòng tiếp theo tương tự. Bật liên tục cho đến hết vòng.

- Cô gọi trẻ khá lên thực hiện lại vận động
- + Trẻ tập: cô gọi từng trẻ lên tập (cô chú ý sửa sai, động viên trẻ tập)
- Tổ: cô cho 2 tổ tập theo hình thức thi đua
- Nhóm: hai nhóm mỗi nhóm khoảng 3 -4 trẻ
- Cô nhận xét trẻ tập, cô hỏi trẻ tên vận động

*** Trò chơi vận động: Chuyển bóng**

- Cách chơi: Hai đội chơi sẽ xếp thành 2 hàng dọc, bạn đứng đầu hàng cầm bóng bằng hai tay và chuyền qua đầu cho bạn thứ 2, bạn thứ 2 sẽ nhận bóng bằng 2 tay và chuyền qua đầu cho bạn tiếp theo, và cứ như vậy cho tới hết. Bạn cuối cùng cầm bóng chạy lên đầu hàng đứng giơ bóng lên cao. Đội nào có bạn cuối hàng chạy lên đầu hàng trước sẽ thắng cuộc, được thưởng 1 bông hoa chữ cái.
- Luật chơi: Làm rơi bóng phải chuyền lại từ đầu.
- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần
- Cô động viên, bao quát trẻ chơi.

c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp học

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + Dự kiến tình huống có thể xảy ra: có trẻ bật dẫm vào vòng
- + Phương án giải quyết: cô giáo hướng dẫn cho trẻ bật lại cho đúng

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....
.....
b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....
c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 18 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Trò chơi chữ cái a, ă, â

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nắm được cách chơi, luật chơi của các trò chơi với chữ cái a, ă, â
- Trẻ phát âm đúng chữ cái a, ă, â và nhận ra chữ cái a, ă, â trong các từ qua các trò chơi.
- Trẻ phân biệt chữ cái a, ă, â qua đặc điểm cấu tạo của chúng thông qua trò chơi
- Rèn khả năng phản ứng nhanh với hiệu lệnh, khả năng quan sát và chú ý cho trẻ.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Máy chiếu, máy vi tính, powerpoint có các slide ô chữ.
- Phách tre dán hình bông hoa có chữ cái a, ă, â
- Vòng tròn rộng ở giữa cho trẻ chơi trò chơi.
- Tranh ảnh về cơ thể bé có từ tương ứng chứa chữ cái a, ă, â
- Bảng từ được chia thành 3 cột, mỗi cột là một chữ cái a, ă, â.
- Vòng thẻ đục, que chỉ.
- Bàn ghế ở các nhóm.
- Nhạc một số bài hát về chủ đề
- Vở bé làm quen với chữ cái qua trò chơi.
- Bút màu, bút chì.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Giới thiệu chương trình: “ Sân chơi chữ cái”
- Chủ đề của sân chơi chữ cái ngày hôm nay chính là: “Trò chơi với chữ cái a, ă, â
- Cho trẻ lên mở các ô số và đọc to các chữ cái sau ô số.
- Cả lớp đọc chữ cái a, ă, â trên màn hình.

b. Hoạt động 2: Trò chơi chữ cái a, ă, â

* Trò chơi 1: "Chữ gì biến mất"

- Cách chơi: Trên màn hình của cô có các chữ cái. Nhiệm vụ của các con là hãy quan sát thật tinh, sau đó nhắm mắt lại khi có hiệu lệnh của cô các con hãy mở mắt và quan sát trên màn hình xem chữ cái gì đã biến mất.

- Luật chơi: Bạn nào đoán đúng sẽ chiến thắng
- Cô cho từng chữ cái biến mất. Khi trẻ đoán xong cô cho trẻ kiểm tra lại các chữ cái đó trên màn hình.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4lần.

*** Trò chơi 2 : “Ai nhanh hơn”**

- Cách chơi: Cô có rất nhiều những bông hoa. Trên mỗi bông hoa là các chữ cái mang chữ cái a,ă,â. Các con sẽ lên chọn một bông hoa mang chữ cái mà mình thích.Sau đó vừa đi xung quanh vòng tròn vừa đọc lời đồng dao vừa hát. Khi có hiệu lệnh là chữ cái gì thì bạn nào cầm chữ cái đó phảinhảy thật nhanh vào vòng tròn.
- Luật chơi: Nếu trẻ nào sai phải nhảy lò cò.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi.
- Cô kiểm tra và cho trẻ phát âm đúng.

(Cho trẻ chơi 2- 3 lần)

*** Trò chơi 3:"Thử tài thông minh"**

- Cô hỏi trẻ các bộ phận trên cơ thể trẻ
- + Cách chơi: Cô có các bức tranh về các bộ phận trên cơ thể. Dưới mỗi bức tranh là từ có chứa chữ cái a, ă, â. Nhiệm vụ của các con là bật qua những chiếc vòng thể dục lên lấy tranh, quan sát kỹ và tìm các chữ cái trong từ giống với chữ cái trên mỗi cột để gắn vào đúng cột. Sau đó quay về chỗ để bạn tiếp theo lên tìm.
- + Luật chơi: Nếu bạn nào chạm vào vòng phải quay lại nhường lần chơi cho bạn kế tiếp. Trong thời gian là một bản nhạc đội nào tìm đúng và nhiều hình ảnh là đội đó chiến thắng.
- Cô cho mỗi đội 3-4 trẻ chơi.
- Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần
- Cô quan sát và nhận xét các đội chơi, động viên khuyến khích trẻ.

*** Trò chơi 4: “Bàn tay khéo léo”**

+ Cách chơi: Cô cho trẻ về 3 nhóm. Cô giới thiệu cho trẻ biết đó là chữ cái a, ă, â in rỗng. Nhiệm vụ của trò chơi này là các con hãy tô chữ a, ă, â in rỗng ở giữa và nối các chữ cái a, ă, â trong các từ với chữ cái a, ă, â ở giữ mà các con vừa tô màu. Sau đó các con hãy tô các nét theo ý thích.

+ Luật chơi: Đội nào nhanh sẽ chiến thắng

- Cô cho các đội kiểm tra chéo nhau

- Trẻ nhận xét phần chơi của đội bạn

- Cô nhận xét các đội chơi

- Cô khen, động viên trẻ

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Cả 2 đội đều chiến thắng ở trò chơi 3

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên tăng độ khó để tìm ra đội chiến thắng.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....
.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....
..

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 13:12 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc_huongith) – Trường Mầm non Sơn Ca

ĐÃ DUYỆT KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 2: PHÒNG TRÁNH XÂM HẠI GIỚI TÍNH CHO BÉ

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 14/10 đến 18/10/2024

Giáo viên thực hiện: Lê Thị Kiều Oanh

NGƯỜI THỰC HIỆN

Lê Thị Kiều Oanh

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN**

Lê Thị Phương Thảo

**BGH KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Lê Thanh Hiền Hương

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống doc.smas.edu.vn lúc 13:12 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (Cacc_huong@smas.edu.vn) – Trường Mầm non Sơn Ca